

TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ

Số: 503/TNB

V/v công bố thông tin ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tp. Cần Thơ, ngày 13 tháng 08 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên đơn vị: Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ.
2. Mã chứng khoán: PSW.
3. Trụ sở chính: 151/18 Trần Hoàng Na, Phường Hưng Lợi, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ.
4. Điện thoại: (0292) 3765 080; Fax: (0292) 3765 078
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Lê Thanh Tùng**.
Địa chỉ: 151/18 Trần Hoàng Na, Phường Hưng Lợi, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ. Điện thoại: (0292) 3765 079 Fax: (0292) 3765 078.
6. Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
(Công ty đánh dấu X vào mục cần công bố).
7. Nội dung của thông tin công bố: Ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2023
8. Địa chỉ Website : **http://www.psw.vn.** đăng tải toàn bộ nội dung công bố.
Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGD Công ty;
- P.TCHC, P. TCKT, P.KD, BBTWebsite;
- Lưu: VT, PHN.

NGƯỜI ĐƯỢC UQCBBT
CÔNG TY
CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA
CHẤT DẦU KHÍ
TÂY NAM BỘ
Q. NINH KIỀU - TP. CẦN THƠ

Lê Thanh Tùng

TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ -CTCP
CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 502 /TB-TNB

TP. Cần Thơ, ngày 13 tháng 08 năm 2024

V/v ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện
quyền nhận cổ tức năm 2023

THÔNG BÁO

(Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2023)

Kính gửi:

- Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên tổ chức phát hành: Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ.

Tên giao dịch: Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ.

Trụ sở chính: 151/18 Trần Hoàng Na, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện Thoại: 02923.765.079 Fax: 02923.765.078

Chúng tôi thông báo đến Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ.

Mã chứng khoán: PSW.

Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.

Mã ISIN: VN000000PSW8.

Mệnh giá: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).

Sàn giao dịch: HNX.

Ngày đăng ký cuối cùng: **05/09/2024.**

1. Lý do và mục đích

- Nhận cổ tức năm 2023.

2. Nội dung cụ thể

Trả cổ năm 2023.

- Tỷ lệ thanh toán : 5%/ cổ phiếu (một cổ phiếu được nhận 500 đồng).
- Thời gian thanh toán: **24/09/2024.**
- Địa điểm thực hiện:
 - + Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các TVLK nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Phòng Tài chính Kế toán - Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ (vào các ngày làm việc trong tuần) từ ngày **24/09/2024** và xuất trình chứng minh nhân dân/CCCD, sổ cổ đông. Trường hợp ủy quyền cho người khác nhận thay phải có giấy ủy quyền hợp lệ (có công chứng hoặc xác nhận của chính quyền địa phương).

Đề nghị VSDC lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên vào địa chỉ sau:

- Địa chỉ nhận Danh sách (bản cứng):

Công ty CP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ.

Địa chỉ: 151/18 Trần Hoàng Na, P. Hưng Lợi, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

- Địa chỉ email nhận file dữ liệu: phnghia@pvfcco.com.vn; hqan@pvfcco.com.vn.

Chúng tôi cam kết những thông tin về người sở hữu trong danh sách sẽ được sử dụng đúng mục đích và tuân thủ các quy định của VSDC. Công ty chúng tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có vi phạm.


Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN (B/c);
- HĐQT, BGĐ, BKS Cty;
- Các phòng chức năng;
- Dán bảng thông báo;
- Lưu: VT, PHN.

Tài liệu đính kèm.

- NQ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024
- NQ của HĐQT chi trả cổ tức năm 2023

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Signature]
Phạm Quý Hiên

Số: 09 /NQ-TNB

Tp. Cần Thơ, ngày 13 tháng 08 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc trả cổ tức năm 2023 của
Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 29/12/2010 và sửa đổi bổ sung ngày 25/04/2023;

Căn cứ Nghị Quyết số 05/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/4/2024 của phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2024.

Căn cứ Biên bản lấy ý kiến ngày 13/08/2024 của Hội đồng Quản trị công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Mức chia cổ tức năm 2023 của Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ đã được ĐHĐCĐ thường niên 2024 thông qua với tỷ lệ chi trả: 5%/mệnh giá cổ phần (Một cổ phần được nhận 500 đồng).

- Ngày đăng ký cuối cùng: 05/09/2024.
- Thời gian thanh toán: 24/09/2024.

Nguồn chi: Từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023.

Điều 2: Giao Giám đốc Công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2023 cho cổ đông theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3: Các Ông/Bà: Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Tổng công ty;
- Như điều 3;
- HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu VT, HĐQT (PHN).

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Quý Hiên

TỔNG CÔNG TY
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05 /NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Cần Thơ, ngày 12 tháng 04 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ TÂY NAM BỘ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 29/12/2010 và sửa đổi bổ sung ngày 25/04/2023;
- Căn cứ kết quả biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ ngày 12/04/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội cụ thể sau:

1.1. Thông qua điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2023

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023 (tại NQ chấp thuận số 04/NQ-TNB)	Kế hoạch 2023 điều chỉnh
I	Sản lượng tiêu thụ		277.000	277.100
1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	150.000	168.240
2	NPK Phú Mỹ	Tấn	38.000	13.000
3	Các sản phẩm từ gốc Ure	Tấn	2.000	1.200
4	Phân bón thương hiệu Phú Mỹ	Tấn	30.000	25.000
5	Phân bón tự doanh	Tấn	57.000	69.660
II	Tổng Doanh thu	Tỷ đồng	4.148,08	2.870,18
III	Tổng chi phí	Tỷ đồng	4.123,08	2.865,13
	Trong đó:			
	- Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	38,01	28,58
	- Chi phí quản lý	Tỷ đồng	21,53	18,90
IV	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	25,00	5,04
V	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	20,00	4,04
VI	Các chỉ tiêu khác			
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	301,56	283,56



Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2023 (tại NQ chấp thuận số 04/NQ-TNB)	Kế hoạch 2023 điều chỉnh
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	220,92	203,51
3	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	6,84	4,88
4	Trích quỹ KTPL (20% LNST)	Tỷ đồng	4,00	0,81
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	9	5
6	Mua sắm tài sản trang thiết bị	Tỷ đồng	1,69	0,63

1.2. Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 và các chỉ tiêu chính của kế hoạch kinh doanh năm 2024:

a. **Kết quả kinh doanh năm 2023 với các chỉ tiêu chính:**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh được duyệt	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ so sánh (%)	
						4=3/2	5=3/1
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
A	Các chỉ tiêu khối lượng						
I	Tiêu thụ sản phẩm	Tấn	223.853	277.100	314.154	113,37%	140,34%
1	Từ sản xuất	Tấn	152.911	181.240	199.557	110,11%	130,51%
1.1	Ure Phú Mỹ	Tấn	133.010	168.240	186.556	110,89%	140,26%
1.2	NPK Phú Mỹ		19.901	13.000	13.001	100,01%	65,33%
2	- Kinh doanh các sản phẩm tự doanh PM và khác	Tấn	70.942	95.860	114.597	119,55%	161,54%
2.1	Phân bón mang thương hiệu Phú Mỹ do TCty NK	Tấn	8.865	25.000	27.326	109,30%	308,23%
	Kali Phú Mỹ	Tấn	8.865	25.000	27.326	109,30%	308,23%
2.2	Các sản phẩm từ gốc Ure	Tấn	600	1.200	1.202	100,16%	200,32%
2.3	Phân bón tự doanh	Tấn	61.477	69.660	86.070	123,56%	140,00%
B	Các chỉ tiêu tài chính		-		-		-
I	Tổng doanh thu (thuần)	Tỷ VNĐ	3.505,08	2.870,18	3.261,58	113,64%	93,05%
II	Tổng chi phí	Tỷ VNĐ	3.490,91	2.865,13	3.258,87	113,74%	93,35%
1	Giá vốn	Tỷ VNĐ	3.442,34	2.816,06	3.215,65	114,19%	93,41%
2	CPQL&BH	Tỷ VNĐ	47,39	47,48	41,54	87,49%	87,66%
3	Chi phí khác	Tỷ VNĐ	1,17	1,60	1,68	105,42%	143,32%
III	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ VNĐ	14,17	5,04	2,71	53,66%	19,10%

b. **Các chỉ tiêu chính của kế hoạch kinh doanh năm 2024:**

Kế hoạch kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024				
			Tổng số	Trong đó			
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	B	C	1= 2+..+5	2	3	4	5
I	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	267.000	55.950	74.400	63.750	72.900
1	Đạm Phú Mỹ	Tấn	160.000	38.000	45.000	34.000	43.000
2	NPK Phú Mỹ	Tấn	20.000	3.950	4.400	5.750	5.900
3	Phân bón nhập khẩu thương hiệu Phú Mỹ do TCT cung cấp	Tấn	40.000	6.000	12.000	11.000	11.000
5	Phân bón tự doanh của đơn vị	Tấn	47.000	8.000	13.000	13.000	13.000
II	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	2.561,64	539,50	709,61	612,30	700,22
1	Hoạt động kinh doanh	Tỷ đồng	2.560,24	539,15	709,26	611,95	699,87
2	Hoạt động tài chính	Tỷ đồng	1,40	0,35	0,35	0,35	0,35

Kế hoạch chi phí

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024				
			Tổng số	Trong đó			
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	B	C	1= 2+..+5	2	3	4	5
III	Tổng chi phí	Tỷ đồng	2.546,64	536,84	705,32	608,83	695,65
1	Giá vốn	Tỷ đồng	2.490,28	523,52	690,02	595,90	680,83
2	Chi phí						
2.1	Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	35,68	8,72	9,62	8,29	9,05
2.2	Chi phí quản lý	Tỷ đồng	19,68	4,34	5,43	4,38	5,53
2.3	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	1,00	0,25	0,25	0,25	0,25

Kế hoạch lợi nhuận

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024				
			Tổng số	Trong đó			
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	B	C	1= 2+..+5	2	3	4	5
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	15,00	2,66	4,29	3,47	4,57
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,00	2,13	3,44	2,78	3,65

Kế hoạch các chỉ tiêu tài chính

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024				
			Tổng số	Trong đó			
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	B	C	1= 2+..+5	2	3	4	5
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	301,56				

072246
 CÔNG TY
 CỔ PHẦN
 ĐẦU TƯ VÀ HOẠT ĐỘNG
 ĐẦU TƯ KHU VỰC
 NAM BỘ
 HỒ CHÍ MINH - TP. HCM

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024				
			Tổng số	Trong đó			
				Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
A	B	C	1= 2+...+5	2	3	4	5
2	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	204,61				
3	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	170,00				
6	Thuế và các khoản phải nộp NSNN	Tỷ đồng	4,49	0,91	1,23	1,07	1,29
7	Trích lập các quỹ	Tỷ đồng	2,40	0,43	0,69	0,56	0,73
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (tạm trích 20% LNST)	Tỷ đồng	2,40	0,43	0,69	0,56	0,73
8	Tỷ lệ chia cổ tức	%	5				

- 1.3. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2023 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2024.
- 1.4. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch, định hướng hoạt động năm 2024.
- 1.5. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2024. Đại hội Đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát xem xét, lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 mà Ban kiểm soát đã đề xuất tại Đại hội:
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
 - Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
 - Công ty TNHH Pricewaterhouse Coopers Việt Nam.
- 1.6. Thông qua báo cáo tài chính 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- 1.7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận 2024.
- a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
I	Lợi nhuận trước thuế năm 2023	2.706.482.970
II	Lợi nhuận sau thuế năm 2023	2.061.680.431
III	Trích lập các quỹ trong năm 2023 như sau	412.336.086
1.1	Quỹ khen thưởng	288.635.260
1.2	Quỹ phúc lợi	123.700.826
IV	Lợi nhuận còn lại sau phân phối các Quỹ	1.649.344.345
V	Lợi nhuận các năm trước chuyển sang	11.381.983.519
VI	Số cổ phần	17.000.000
VII	Tỷ lệ chia cổ tức năm 2023 (5%)	8.500.000.000
VIII	Lợi nhuận chuyển sang năm sau	4.531.327.864

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2024.

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền
I.	Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2024	11.999.776.649
II.	Kế hoạch trích lập các quỹ	2.399.955.330
	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%LNST)	2.399.955.330
	<i>Trong đó:</i>	
1	Quỹ khen thưởng (70%)	1.679.968.731
2	Quỹ phúc lợi (30%)	719.986.599
III.	Lợi nhuận năm trước chuyển sang	4.531.327.864
IV.	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2024	14.131.149.183
V.	Tỷ lệ chia cổ tức (5%)	8.500.000.000
VI.	Lợi nhuận còn lại chuyển năm sau	5.631.149.183
* Lưu ý: Trường hợp lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch được giao, cho phép Công ty được trích bổ sung quỹ khen thưởng, phúc lợi là 10% trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.		

1.8. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023 và dự toán năm 2024.

- Thực hiện năm 2023: 2.347,33 triệu đồng.
- Dự toán năm 2024: 2.682,02 triệu đồng.
- Ghi chú: Trong trường hợp Lợi nhuận Công ty vượt kế hoạch của Đại hội đồng cổ đông thông qua, thì cứ 1% lợi nhuận vượt được trích thêm 2% quỹ lương kế hoạch, nhưng tối đa không vượt quá 20% quỹ lương kế hoạch

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực được Đại hội cổ đông thông qua ngày 12/04/2024.

Điều 3. Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Trưởng các phòng trực thuộc Công ty cổ phần Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Điều 3;
- Lưu: VT, HĐQT (PHN).

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**PHÂN BÓN VÀ HÓA
CHẤT DẦU KHÍ
TÂY NAM BỘ**

Q. NINH KIỀU - TP. CẦN GIỜ

Phạm Quý Hiền